

Số: /BC-CTKTTL

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 (Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh.

Thực hiện Công văn số 976/TTT-NV3, ngày 13/10/2022 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống, tham nhũng năm 2022.

Nay, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận (*sau đây viết tắt là Công ty*) báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Đảng bộ Công ty và Ban Lãnh đạo Công ty luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài; chỉ đạo sát sao trong vấn đề thực hiện tốt việc ngăn chặn và đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tăng cường thực hành tiết kiệm... Thông qua các Nghị quyết, các buổi học tập quán triệt để phổ biến đến từng đảng viên – người lao động trong toàn Công ty; đồng thời chỉ đạo các bộ phận trực thuộc Công ty lồng ghép các nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng trong từng đơn vị tại các buổi sinh hoạt chi bộ thường kỳ, lồng ghép trong buổi họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị.

Kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành để triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng như (*Kế hoạch số 19/KH-CTKTTL ngày 17/3/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 741/CTKTTL-TCHC ngày*

28/12/2021 về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới; Công văn số 297/CTKTTL-TCHC ngày 10/6/2022 về việc công khai minh bạch trong công tác phòng, chống tham nhũng trên trang thông tin điện tử Công ty ; Công văn số 437/CTKTTL-TCHC ngày 11/8/2022 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2022; Văn bản Mật số 03/CTKTTL-TCHC ngày 05/9/2022 về việc khắc phục sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để phòng, chống tham nhũng; Công văn số 476/CTKTTL-TCHC ngày 06/9/2022 về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 19/8/2022 của Đoàn Giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham; Văn bản Mật số 04/CTKTTL-TCHC ngày 14/10/2022 về việc thực hiện nghiêm nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 510/UBND-TCDNC, ngày 10/10/2022).

Đảng ủy Công ty xây dựng, ban hành Kế hoạch số 36-KH/ĐU ngày 31/8/2022 của Đảng ủy Công ty về kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Quy chế hoạt động; ban hành Nghị quyết; việc thực hiện nguyên tắc sinh hoạt đảng; công tác quản lý hồ sơ đảng viên; công tác lưu trữ tài liệu của Đảng đối với chi bộ trực thuộc; Ban thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và đã thực hiện việc kiểm tra giám sát 6 tháng đầu năm 2022.

b) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đảng viên, người lao động, thường lồng ghép phổ biến trong các cuộc họp chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên, hội nghị Công ty để luôn duy trì việc quán triệt các văn bản pháp luật và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng. Đối với Đảng viên học tập, quán triệt bằng hình thức học trực tuyến qua các điểm cầu các Nghị quyết của Trung ương và địa phương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, gắn với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu.

Hình thức phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Thường xuyên cập nhật và chuyển tải các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng qua hệ thống điện tử văn phòng (TDOOffice) và lồng ghép tại các cuộc họp cơ quan, đơn vị.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Trong các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Công ty luôn luôn nhắc nhở Trưởng các phòng, ban, trạm thủy nông trực thuộc Công ty trong việc theo dõi, rà soát các văn bản mới ban hành hoặc thay thế để kịp thời nắm bắt thẩm định, thẩm tra hồ sơ của Công ty trình lên UBND tỉnh đúng quy định.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng;

Công ty không có cán bộ chuyên trách về công tác phòng, chống tham nhũng, chỉ phân công kiêm nhiệm. Hiện nay, giao cho Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính phối hợp với Trưởng ban Kiểm soát nội bộ phụ trách tham mưu cho Đảng ủy, Ban Lãnh đạo Công ty về công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Triển khai thực hiện nội dung quy định tại Chương V - Công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước và cơ sở dữ liệu Quốc gia về doanh nghiệp Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ. Công ty ban hành Quy chế Công bố thông tin và tuân thủ thực hiện theo quy định. Lãnh đạo Công ty luôn quán triệt, chỉ đạo các Phòng, Ban, Trạm thủy nông trực thuộc Công ty thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong việc quản lý và sử dụng ngân sách do Nhà nước cấp và các khoản thu, chi khác; tất cả các khoản thu, chi đều đảm bảo nguyên tắc tài chính, không có khoản thu, chi nào bỏ ngoài sổ sách; Việc sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại trong đơn vị đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Tình trạng tham nhũng cũng được phòng ngừa, ngăn chặn trong tất cả các lĩnh vực, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính và tài sản công, trong đầu tư xây dựng... cũng như chi tiêu của đơn vị.

Các tiêu chuẩn, định mức, sử dụng ô tô, xăng xe, điện thoại, điện, nước, hội nghị, đào tạo, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, thanh toán làm thêm giờ, chi hỗ trợ các ngày Lễ, Tết, các hoạt động hiếu hỷ, khen thưởng... đều được công khai, minh bạch theo quy chế chi tiêu nội bộ và thỏa ước lao động tập thể. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn, chức danh quản lý nhằm sử dụng kinh phí một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin, đồng thời công khai các văn bản, báo cáo, lịch công tác trên trang thông tin lãnh đạo và trên website của đơn vị; áp dụng công nghệ phần mềm và triển khai chữ ký số thực hiện đồng bộ việc xử lý văn bản trên phần mềm TD Office theo quy trình khép kín (*tất cả các thao tác gửi nhận hồ sơ, văn bản thông thường, xử lý cá nhân, tổ chức đều được thực hiện trên phần mềm TD Office*) đáp ứng tinh thần chỉ đạo và phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận trong xử lý công việc hàng ngày.

b) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích

Không có dấu hiệu về xung đột lợi ích hoặc lợi ích nhóm.

c) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện nghiêm túc theo quy định. Đã ban hành Quyết định số 29/QĐ-CTKTTL ngày 22/3/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế chi

tiêu nội bộ Công ty được ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-CTKTTL ngày 29/3/2021 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty năm 2021.

d) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử

Thực hiện theo Quyết định số 36/QĐ-CT ngày 07/3/2018 của Công ty về ban hành Quy chế xây dựng văn hoá doanh nghiệp. Đến nay chưa có trường hợp nào vi phạm Quy chế văn hoá cơ sở quy tắc ứng xử.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-CTKTTL ngày 29/7/2022 về việc luân chuyển, điều động cán bộ thuộc diện Công ty quản lý giai đoạn 2022 – 2025. Đến nay, Phòng Tổ chức – Hành chính đang thực hiện công việc liên quan, dự kiến từ thời điểm 01/01/2023 sẽ luân chuyển địa bàn công tác của một số người lao động giữ chức vụ cấp trưởng của đơn vị trực thuộc Công ty.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Áp dụng thủ tục hành chính một cửa, một cửa liên thông: Công ty chưa thực hiện, hướng đến sẽ thực hiện thủ tục hành chính một cửa.

- Xây dựng Kế hoạch Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2022 và tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022.

- Việc chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc được thực hiện thông qua hệ thống điện tử (TD Office); thực hiện tiếp nhận và gửi văn bản chữ ký số đến các cơ quan trong tỉnh.

- Duy trì hộp thư điện tử (khaihacthuyloi@ninhthuan.gov.vn) để tiếp nhận chuyển đến các đơn vị trực thuộc Công ty xem xét, giải quyết kịp thời các văn bản, ý kiến phản ánh, kiến nghị.

- Việc chi trả được thực hiện qua hệ thống tài khoản ngân hàng; hạn chế việc sử dụng tiền mặt.

g) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận đã triển khai Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập cho người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2021 theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh tại Công văn số 6156/UBND-TCDNC ngày 11/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung và hàng năm của năm 2021; Công văn số 884/TTT-PCTN ngày 29/11/2021 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập của năm 2021. Công ty ban hành Công văn số 648/CTKTTL-TCHC ngày 18/11/2021 về việc kê khai tài sản, thu nhập bổ sung, hàng năm của năm 2021 và đã phê duyệt danh sách 30 cá nhân thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập hàng năm; đồng thời, thông báo, hướng dẫn cá nhân thực hiện đảm bảo quy định. Đến nay đã thực hiện công khai và bàn giao 30/30 bản kê khai tài sản thu nhập hàng năm về Thanh tra tỉnh.

h) Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu

Thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm phòng, chống tham nhũng của người đứng đầu đơn vị; không có trường hợp người đứng đầu đơn vị có dấu hiệu tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có trường hợp nào.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trách nhiệm: Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022, kiểm tra thuế ngày 28/3/2022 tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận, thời kỳ kiểm tra từ năm 2019 đến năm 2020.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận: Không có.

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Không có đơn vị nào.

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Không có.

- Về xử lý vi phạm trong hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có vi phạm.

- Kiến nghị: Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác (nếu có); kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Chưa có kiến nghị yêu cầu phải thực hiện.

c) Kết quả giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo hành vi tham nhũng: Chưa có phản ánh, tố cáo, báo cáo yêu cầu phải thực hiện.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có trường hợp nào.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có trường hợp nào.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng: Công tác phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo Công ty quan tâm, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện và kế hoạch kiểm tra. Trong nội bộ Công ty từ ngày 25/12/2021 đến ngày 25/12/2022 không có trường hợp nào tham nhũng xảy ra.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ trước: so với kỳ báo cáo năm trước công tác phòng, chống tham nhũng tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận vẫn giữ vững, không có trường hợp tham nhũng nào.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Không có trường hợp nào.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

- Công tác phòng, chống tham nhũng tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận luôn được quan tâm chú trọng; việc tiếp dân, giải quyết đơn thư thường xuyên được thực hiện, không để tồn đọng; chưa phát hiện trường hợp phản ánh về tiêu cực, những khiếu từ phía Nhân dân; việc phòng, chống tham nhũng cơ bản được duy trì và đẩy mạnh trên các lĩnh vực, không có trường hợp cá nhân vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức tốt các cuộc tự kiểm tra, giám sát, việc chấp hành nội quy, quy chế nội bộ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, ngăn chặn xử lý theo thẩm quyền những hành vi tham nhũng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục của Đảng uỷ, Ban lãnh đạo Công ty và các đoàn thể ngày càng được quan tâm; qua đó nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của pháp luật nói chung, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí của đảng viên, người lao động nói riêng trong việc thực thi nhiệm vụ được phân công.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Thực hiện tốt, kịp thời và đầy đủ về nội dung hơn kỳ trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Hoàn thành tốt nhiệm vụ về công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng của Công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Công ty chưa có cán bộ chuyên trách về công tác về phòng, chống tham nhũng; cán bộ phụ trách tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng đang kiêm nhiệm để thực hiện.

- Công tác tự kiểm tra, nhận diện và phát hiện hành vi tham nhũng khả năng còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ đảng viên và quần chúng lao động trong toàn Công ty; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo quản lý, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục cập nhật quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng để triển khai thực hiện theo quy định và hoàn thành tốt Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2022 của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đảm bảo đi vào chiều sâu, tính đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong công tác tuyên truyền.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm soát tài sản, thu nhập; tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập hàng năm năm 2022 theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập; Công khai, minh bạch các khâu tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, người lao động tại Công ty.

- Thực hiện báo cáo cho cơ quan chức năng kết quả triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 (*Từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022*). Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận báo cáo để Thanh tra tỉnh được biết, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Công ty;
- Kiểm soát viên;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Các Bộ phận trực thuộc;
- Ban thanh tra nhân dân;
- Lưu: VT, TC-HC.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nguyễn Công Xung

Biểu số: 01/PCTN
KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022
 (Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CTKTTL ngày /10/2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	10
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	304
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	01
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	01
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0

16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	30
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung	Người	0

	<i>thực</i>		
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0

49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm đề xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
75.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	0
76.2	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m ²	0

	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
	PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	-
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	-
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	-
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	-
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	-
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	-

Biểu số: 02/PCTN**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**
(Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CTKTTL ngày /10/2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Không có				
2	Không có				

Biểu số: 03/PCTN
KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC
CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHỮNG
 (Số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 15/12/2022)

(Kèm theo Báo cáo số /BC-CTKTTL ngày /10/2022 của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Chưa phát hiện						
2							
Tổng số:							